

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 11-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Quốc H, sinh năm 1998 tại tỉnh Phú Yên; thường trú: Thôn Ng Tr, xã S Ng, huyện S H, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn Th, sinh năm 1964 và bà Trần Thị B, sinh năm 1968; bị cáo có 02 chị em ruột, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020, có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Trần Minh T, sinh năm 1982; thường trú: Số 24 đường L Ng, phường Tr H Đ, thành phố Qu Ng, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Số 3 C x V Th, phường L Tr, thành phố Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

**** Người tham gia tố tụng khác:***

- Người làm chứng:

1. Chị Đặng Thị Lệ Th; vắng mặt.
2. Anh Mai Xuân Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/11/2020, Bùi Quốc H đi cùng với Trần Anh K, Nguyễn Duy Ph, Nguyễn Đình Th đến công ty bảo vệ Đ Qu M (gọi tắt công ty Đ Qu M) có địa chỉ tại khu phố T B, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để xin việc làm. Tại đây H và K, Ph, Th ký hợp đồng với công ty Đ Qu M rồi được công ty Đ Qu M phát đồng phục cho 04 người, phía công ty Đại Quang Minh thu 1.000.000 đồng để mua đồng phục và giữ lại 04 chứng minh nhân dân của H, K, Ph và Th. Sau đó công ty Đ Qu M phân công H và Ph bảo vệ mục tiêu tại siêu thị B C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, còn Th và K được phân công bảo vệ mục tiêu tại thành phố Th A, tỉnh Bình Dương. Sau đó H chở Ph tới chỗ làm tại siêu thị B C, thuộc Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, tới đây thì H được biết Công ty Đ Qu M không bao ăn ở, đồng phục, giày, phải tự mua, H thấy công việc không phù hợp nên liên lạc với Th và K đi về lại công ty Đ Qu M để lấy lại chứng minh nhân dân để đi xin việc làm khác.

Đến 13 giờ cùng ngày cả nhóm Bùi Quốc H, Trần Anh K, Nguyễn Duy Ph và Nguyễn Đình Th đến tại Công ty Đ Qu M, đến đây Th, K, Ph đi vào trong công ty xin lại chứng minh nhân dân, thì phía Công ty Đ Qu M yêu cầu đóng 1.000.000 đồng, tiền đồng phục và tiền môi giới việc làm thì cả ba người đồng ý và lấy lại chứng minh nhân dân. Khi lấy ra thì H yêu cầu Th, K, Ph vào xin lại tiền, lúc này phía công ty Đ Qu M trả lại tiền nhưng giữ lại chứng minh nhân dân của cả 04 người. Nghe vậy H không đồng ý với việc làm của công ty Đ Qu M, nên Hội mở ba lô ra lấy 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ, dài khoảng 45 cm nhét vào trong lưng quần bên trái rồi đi vào trong công ty Đ Qu M để xin lại chứng minh nhân dân cho cả nhóm. Khi vào trong H gặp người tên Trần Minh T là nhân viên của công ty để xin lại chứng minh nhân dân nhưng anh T không giải quyết, lúc này H thấy chị Đặng Thị Lệ Th là nhân viên của công ty đang giữ 04 chứng minh nhân dân thì H giả vờ hỏi mượn 04 chứng minh nhân dân để chụp hình, khi chị Th vừa đưa 04 chứng minh nhân dân cho H thì H vội đi nhanh bỏ trốn ra ngoài. Lúc này H bị anh T cầm cổ áo giữ lại và dùng tay không đánh Hội. Do bức xúc vì bị đánh nên H đã rút con dao trong lưng quần ra chém về phía anh T, anh T đưa tay lên đỡ nên bị chém trúng vào cánh tay trái làm chảy nhiều máu. Sau đó mọi người đưa anh T đi cấp cứu ở bệnh viện và trình báo Công an đưa H về trụ sở làm việc, tại trụ sở Công an H đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó Công an phường T Đ H lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: 01 (một) con dao bằng kim loại, đầu nhọn, cán bằng gỗ, dài 45 cm.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1079/TgT/2020 ngày 20/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Tổn thương thần kinh quay tay trái đoạn 1/3 dưới cẳng tay trái (Áp dụng Chương 1, mục VII.3.14). Tỷ lệ 11%.
 - Tổn thương đứt động mạch quay tay trái đã phẫu thuật chưa đánh giá được di chứng (Áp dụng Chương 2, mục II.3.1). Tỷ lệ 04%.
 - Vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 10 x 0.2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 01%.
 - Vết mổ nối liền với đầu dưới vết thương kích thước 02 x 0.2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ 01%.
2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ

thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Minh T – sinh năm 1982, áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 17%. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Theo Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 1117/TgT/2020 ngày 11/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Tổn thương thần kinh, mạch máu không để lại di chứng, không ảnh hưởng chức năng nên tỷ lệ tổn thương cơ thể của bệnh nhân là không thay đổi so với Bản kết luận số 1079/TgT/2020 ngày 20/11/2020.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân Trần Minh Tân, áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 17%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1079/TgT/2020 ngày 20/11/2020 và Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 1117/TgT/2020 ngày 11/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai.

Tại Cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Bùi Quốc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Quốc H về tội “Cố ý gây thương tích” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Bùi Quốc H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao bằng kim loại, đầu nhọn, cán bằng gỗ, dài 45 cm là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Minh T yêu cầu bị cáo Bùi Quốc H bồi thường chi phí điều trị thương tích và tổn hại sức khỏe với tổng số tiền 53.418.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường cho bị hại T số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và trách nhiệm dân sự đồng thời lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người làm chứng; biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 13 giờ ngày 16/11/2020 tại công ty bảo vệ Đ Qu M địa chỉ tại khu phố T B, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Bùi Quốc H dùng dao bằng kim loại, đầu nhọn, cán bằng gỗ, dài khoảng 45 cm chém vào cánh tay trái của bị hại Trần Minh T gây thương tích là 17%.

[3] Như vậy, hành vi trên của bị cáo dùng dao bằng kim loại gây thương tích cho bị hại 17% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 63/CT- VKS ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Bùi Quốc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và là người lao động nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi dùng dao chém vào tay của bị hại là nguy hiểm, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời bị cáo tội phạm của bị cáo thực hiện ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại, đầu nhọn, cán bằng gỗ, dài 45 cm là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Minh T yêu cầu bị cáo Bùi Quốc H bồi thường chi phí điều trị thương tích và tổn hại sức khỏe với tổng số tiền 53.418.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường cho bị hại T số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Bùi Quốc H bồi thường cho bị hại Trần Minh T số tiền 53.418.000 đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3 Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, đầu nhọn, cán bằng gỗ, dài 45 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/02/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Bùi Quốc H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.671.000 (hai triệu sáu trăm bảy mươi một) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA